

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

---



**LÊ XUÂN MẠNH**

**GIẢI PHÁP XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI  
THÀNH PHỐ HÀ GIANG, TỈNH HÀ GIANG**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**THÁI NGUYÊN - 2018**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

---



**LÊ XUÂN MẠNH**

**GIẢI PHÁP XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI  
THÀNH PHỐ HÀ GIANG, TỈNH HÀ GIANG**

**Ngành: Phát triển nông thôn  
Mã số ngành: 8.62.01.16**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Đinh Ngọc Lan**

**THÁI NGUYÊN - 2018**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn là trung thực, khách quan và chưa từng dùng để bảo vệ lấy bất kỳ học vị nào.

Tôi xin cam đoan rằng mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn đã được cảm ơn, các thông tin trích dẫn trong luận văn này đều được chỉ rõ nguồn gốc.

*Thái Nguyên, ngày 27 tháng 5 năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Lê Xuân Mạnh**

## LỜI CẢM ƠN

Trong suốt thời gian học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn, tôi đã nhận được sự hướng dẫn, chỉ bảo tận tình của các thầy cô giáo, sự giúp đỡ, động viên của bạn bè, đồng nghiệp và gia đình.

Nhân dịp hoàn thành luận văn, cho phép tôi được bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc đến cô giáo hướng dẫn **PGS.TS Đinh Ngọc Lan** đã tận tình hướng dẫn, dành nhiều công sức, thời gian và tạo điều kiện cho tôi trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề tài. Có được kết quả này, tôi không thể không nói đến công lao và sự giúp đỡ của lãnh đạo Ban chỉ đạo Nông thôn mới thành phố Hà Giang; lãnh đạo UBND thành phố Hà Giang, phòng Kinh tế thành phố Hà Giang; Tổ giúp việc BCD Nông thôn mới thành phố Hà Giang, Phòng TN&MT thành phố Hà Giang; phòng Quản lý đô thị thành phố Hà Giang; Cấp ủy, chính quyền các xã thuộc thành phố Hà Giang và các ban ngành, đoàn thể, các cấp đã tạo điều kiện nghiên cứu, cung cấp thông tin, đóng góp ý kiến quý báu.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới Phòng Đào tạo, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã giúp đỡ tôi trong quá trình học.

Xin chân thành cảm ơn gia đình, người thân, bạn bè, đồng nghiệp đã tạo mọi điều kiện thuận lợi và giúp đỡ tôi về mọi mặt, động viên khuyến khích tôi hoàn thành luận văn./.

*Thái Nguyên, ngày 27 tháng 5 năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Lê Xuân Mạnh**

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	iv
<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng nghiên cứu.....	32
4. Phạm vi nghiên cứu.....	32
5. Những đóng góp mới, ý nghĩa khoa học hoặc thực tiễn .....	2
<b>CHƯƠNG 1. CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA ĐỀ TÀI .....</b>	<b>4</b>
1.1. Cơ sở lý luận của đề tài .....	4
1.1.1. Một số khái niệm.....	4
1.1.2. Nội dung thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới .....	7
1.1.3. Nguyên tắc xây dựng nông thôn mới.....	17
1.1.4. Quan điểm giữ vững, nâng cao chất lượng ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới ....	18
1.2. Cơ sở thực tiễn .....	18
1.2.1. Kinh nghiệm về xây dựng nông thôn mới ở một số nước trên thế giới .....	18
1.2.2. Tình hình xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương .....	23
1.3. Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan .....	29
<b>CHƯƠNG 2. ĐẶC ĐIỂM ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ....</b>	<b>32</b>
2.1. Đặc điểm địa bàn nghiên cứu.....	32
2.1.1. Điều kiện tự nhiên .....	36
2.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	38
2.1.3. Đặc điểm 3 xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố .....	40
2.2. Nội dung nghiên cứu .....	32
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	32
2.3.1. Phương pháp thu thập dữ liệu .....	32
2.3.2. Phương pháp xử lý số liệu.....	33

2.3.3. Phương pháp phân tích.....	33
2.4. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu .....	34
2.4.1. Nhóm chỉ tiêu đánh giá cơ cấu nguồn vốn thực hiện Chương trình .....	34
2.4.2. Nhóm chỉ tiêu phản ánh về tổ chức bộ máy, cách thức triển khai thực hiện Chương trình .....	34
2.4.3. Nhóm chỉ tiêu phản ánh kết quả thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới .....	34
<b>Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN .....</b>	<b>36</b>
3.1. Thực trạng thực hiện XDNTM ở thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang .....	36
3.1.1. Khái quát Chương trình xây dựng NTM ở thành phố Hà Giang .....	43
3.1.2. Tổ chức chỉ đạo thực hiện các nội dung xây dựng NTM.....	47
3.1.3. Kết quả thực hiện Chương trình xây dựng NTM ở thành phố Hà Giang giai đoạn 2011 - 2016.....	55
3.1.4. Tổng hợp kết quả thực hiện các tiêu chí chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 – 2016.....	68
3.2. Đánh giá khảo sát của người dân về Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hà Giang.....	71
3.2.1. Nhận thức về NTM .....	72
3.2.2. Việc thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới .....	73
3.2.3. Việc tham gia đóng góp cho Chương trình xây dựng NTM .....	73
3.3. Đánh giá chung tình hình thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới ở thành phố Hà Giang .....	74
3.3.1. Kết quả đạt được .....	74
3.3.2. Khó khăn .....	76
3.3.3. Nguyên nhân .....	77
3.4. Giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới ở thành phố Hà Giang .....	79
3.4.1. Mục tiêu chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016 - 2020.....	79
3.4.2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hà Giang .....	81

<b>KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ .....</b>	<b>87</b>
1. Kết luận .....	87
2. Kiến nghị .....	88
2.1 Đối với Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương .....	88
2.2. Đối với tỉnh Hà Giang .....	89
2.3. Đối với thành phố Hà Giang .....	89
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>91</b>

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1. Tình hình dân số thành phố Hà Gianggiai đoạn 2015- 2017.....	40
Bảng 3.2. Kết quả thành lập Ban Chỉ đạo, tổ công tác giúp việc BCD thành phố ...	45
Bảng 3.3. Thành lập Ban Quản lý xây dựng NTM xã và Ban phát triển NTM.....	46
Bảng 3.4. Kết quả tổng hợp vốn thực hiện chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2017 .....	53
Bảng 3.5. Tổng hợp kết quả nhân dân hiến đất, xây dựng mô hình sx, góp công lao động đào tạo nghề, chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011- 2017 .....	54
Bảng 3.6. Tình hình thực hiện tiêu chí quy hoạch .....	55
Bảng 3.7. Tổng hợp tiến độ thực hiện Lập Đồ án quy hoạch xã nông thôn mới và Đề án xây dựng nông thôn mới.....	56
Bảng 3.8. Tình hình thực hiện tiêu chí Kinh tế và tổ chức sản xuất.....	57
Bảng 3.9. Tình hình thực hiện tiêu chí hạ tầng KT - XH .....	60
Bảng 3.10. Tình hình thực hiện tiêu chí văn hóa - xã hội - môi trường .....	64
Bảng 3.11. Tình hình thực hiện tiêu chí chính trị.....	67
Bảng 3.12. Nhận thức của người dân về xây dựng NTM kiểu mẫu .....	72
Bảng 3.13. Sự tham gia của người dân về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Đảng và nhà nước.....	73



## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ tổ quốc, là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế, xã hội bền vững, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, quốc phòng, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và bảo vệ môi trường sinh thái của đất nước. Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới là chương trình lớn, có tầm quan trọng tác động trực tiếp đến tất cả các lĩnh vực, hướng đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn. Một số nước trên thế giới đã thành công với Chương trình xây dựng nông thôn mới như Hàn Quốc với phong trào làng mới (Saemaul Undong). Mục tiêu của phong trào là nhằm “biến đổi cộng đồng nông thôn cũ thành cộng đồng nông thôn mới: Mọi người làm việc và hợp tác với nhau xây dựng cộng đồng mình ngày một đẹp hơn và giàu hơn. Cuối cùng là để xây dựng một quốc gia ngày một giàu mạnh hơn. Với 3 tiêu chí: Cần cù, tự lực vượt khó và hợp tác. Nhật Bản với phong trào “Mỗi làng một sản phẩm” được phát động từ năm 1979, trải qua gần 30 năm hình thành và phát triển, phong trào đã thu được nhiều kết quả to lớn. Với mục tiêu phát triển vùng nông thôn một cách tương xứng với sự phát triển chung của cả nước Nhật. Phong trào “Mỗi làng một sản phẩm dựa trên 3 nguyên tắc chính là: Địa phương hóa rồi hướng tới toàn cầu; tự chủ, tự lập, nỗ lực sáng tạo; phát triển nguồn nhân lực”.

Ở nước ta, sau bảy năm triển khai thực hiện Chương trình Xây dựng Nông thôn mới đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Nhiều mô hình, nhiều cách làm hay, hiệu quả của các địa phương đã được phổ biến, nhân rộng. Đến hết tháng 12/2017, cả nước có 2.884 xã (32,30%) được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới. Trong đó, đã có khoảng 326 xã được công nhận đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020.

Thành phố Hà Giang là Thành phố trực thuộc tỉnh Hà Giang, nằm ở phía Đông Bắc, cách thủ đô Hà Nội 300 km, với tổng diện tích tự nhiên 13.533 ha; có 3 xã và 5 phường. Tính đến hết năm 2017 thành phố Hà Giang có 3 xã được công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới là Phương Độ, Phương Thiện và Ngọc Đường.

Để duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí Nông thôn mới theo quy định mới, trong thời gian qua, Ban chỉ đạo nông thôn mới của thành phố luôn tích cực chỉ đạo, tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và cách thức tiến hành xây dựng nông thôn mới tới đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Tuy nhiên để duy trì bền vững NTM, thành phố Hà Giang đang gặp nhiều khó khăn, vướng mắc cần giải quyết như: Xây dựng NTM gồm 19 tiêu chí mang tính toàn diện, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, khối lượng công việc nhiều, đòi hỏi nguồn lực lớn, được phân cấp triệt để cho cấp xã; trong khi đó, năng lực, trình độ, kinh nghiệm của một bộ phận cán bộ, lãnh đạo cấp xã, thôn còn hạn chế, do đó trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện còn lúng túng. Nhu cầu nguồn lực tài chính cho xây dựng NTM rất lớn, nhưng đầu tư từ ngân sách và sự đóng góp của người dân có hạn. Để góp phần công sức vào quá trình xây dựng NTM ở thành phố Hà Giang, tôi chọn đề tài nghiên cứu: ***“Giải pháp xây dựng Nông thôn mới tại thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang”***.

## **2. Mục tiêu nghiên cứu**

- Hệ thống hoá cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng NTM.
- Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình xây dựng NTM tại thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Phân tích được những khó khăn và nguyên nhân của khó khăn trong xây dựng NTM.
- Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tiêu chí NTM tại thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang hướng tới xã Nông thôn mới kiểu mẫu.

## **3. Những đóng góp mới, ý nghĩa khoa học hoặc thực tiễn**

### **3.1. Đóng góp của luận văn**

- Hệ thống hóa những vấn đề lý luận cơ bản về chương trình xây dựng NTM hiệu quả.
- Kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung cơ sở khoa học và thực tiễn cho các nghiên cứu về Chương trình xây dựng NTM tại thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Đề tài là tài liệu tham khảo cho các nhà quản lý của Tỉnh trong việc đưa ra các chính sách, giải pháp nhằm xây dựng NTM trong giai đoạn hiện nay.